

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH SÓC TRĂNG

Số: **565** /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sóc Trăng, ngày **04** tháng **3** năm **2020**

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, lĩnh vực Trồng trọt thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng tại Tờ trình số 23/TTr-SNN ngày 02/3/2020,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành, lĩnh vực Trồng trọt thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng.

Trường hợp thủ tục hành chính nêu tại Quyết định này được cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ sau ngày Quyết định này có hiệu lực và các thủ tục hành chính mới được ban hành thì áp dụng đúng quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và phải cập nhật để công bố.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; bãi bỏ Quyết định số 1000/QĐ-UBND ngày 04/4/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Trồng trọt thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng và Quy trình số 71, số 72 và số 73 ban hành kèm theo Quyết định số 1236/QĐ-UBND ngày 02/5/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc phê duyệt các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm

quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *S.Đ.Đ*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Lưu: VT. *lyk*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Hiếu**



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH SÓC TRĂNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 565 /QĐ-UBND, ngày 04 / 3 / 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH SÓC TRĂNG**

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Số trang</b>
	Cấp Quyết định, phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính	4
	<b>Tổng số: 01 TTHC</b>	



## **PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH SÓC TRĂNG**

**Thủ tục: Cấp Quyết định, phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính**

**- Trình tự thực hiện:**

\* **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công (địa chỉ: Số 19, đường Trần Hưng Đạo, Phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

\* **Bước 2:** Trả lời tính đầy đủ của thành phần hồ sơ:

+ Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm tra thành phần hồ sơ và trả lời ngay khi tổ chức, cá nhân đến nộp hồ sơ.

. Nếu hồ sơ hợp lệ thì ra phiếu hẹn;

. Nếu hồ sơ không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung đầy đủ, kịp thời.

+ Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính xem xét tính đầy đủ, nếu hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính thông báo cho tổ chức, cá nhân biết để bổ sung.

\* **Bước 3:**

+ **Cấp Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng**

. Trường hợp Cấp Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng: Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày thành lập, Hội đồng có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, kiểm tra cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng tại địa điểm có cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng. Trường hợp cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng đáp ứng đủ điều kiện, trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc thẩm định, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp Quyết định công nhận cây đầu dòng theo Mẫu số 04.CDD, Mẫu số 05.CDD Phụ lục VI Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019.

+ Trường hợp không cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

+ **Phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng**

. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thẩm định. Trường hợp cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng đáp ứng tiêu chuẩn quốc gia hoặc tiêu chuẩn cơ sở, Sở Nông

nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quyết định phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, Quyết định công nhận vườn cây đầu dòng.

. Trường hợp không phục hồi Quyết định phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

\* **Bước 4:** Nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng theo phiếu hẹn hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính.

\* Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

- **Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

\* **Hồ sơ Cấp Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng:**

+ Văn bản đề nghị cấp Quyết định công nhận cây đầu dòng, Quyết định công nhận vườn cây đầu dòng theo Mẫu số 01.CĐD Phụ lục VI Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019.

+ Báo cáo kết quả bình tuyển cây đầu dòng theo Mẫu số 02.CĐD Phụ lục VI Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019; báo cáo kết quả thiết lập vườn cây đầu dòng theo Mẫu số 03.CĐD Phụ lục VI Nghị định số 94/2019/NĐCP ngày 13/12/2019.

\* **Hồ sơ phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng:** Văn bản đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, Quyết định công nhận vườn cây đầu dòng.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:**

+ Cấp Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng: Thời hạn 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

+ Phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng: Thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản báo cáo cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng đáp ứng tiêu chuẩn quốc gia hoặc tiêu chuẩn cơ sở.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng.

- **Phí, lệ phí:** Không quy định

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**



+ Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng theo Mẫu số 01.CĐD Phụ lục VI Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019;

+ Báo cáo kết quả bình tuyển cây đầu dòng theo Mẫu số 02.CĐD Phụ lục VI Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019;

+ Báo cáo kết quả thiết lập vườn cây đầu dòng theo Mẫu số 03.CĐD Phụ lục VI Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019;

+ Quyết định công nhận cây đầu dòng theo Mẫu số 04.CĐD, Phụ lục VI Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019;

+ Quyết định công nhận vườn cây đầu dòng Mẫu số 05.CĐD Phụ lục VI Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019;

**- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Không

**- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 24 Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 ngày 19/11/2018;

+ Khoản 1, khoản 2, khoản 4 Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CẤP QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN**  
**CÂY ĐÀU DÒNG/VƯỜN CÂY ĐÀU DÒNG CÂY CÔNG NGHIỆP,**  
**CÂY ĂN QUẢ LÂU NĂM**

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh.....

1. Tên tổ chức, cá nhân: .....
2. Địa chỉ: ..... Điện thoại/Fax/E-mail .....
3. Tên giống: .....
4. Vị trí hành chính và địa lý của cây đầu dòng/vườn cây đầu dòng  
Thôn..... xã..... huyện ..... tỉnh/thành phố: .....
5. Các thông tin chi tiết về cây đầu dòng/vườn cây đầu dòng đăng ký công nhận:
  - Năm trồng: .....
  - Nguồn vật liệu giống trồng ban đầu (cây ghép, cây giâm hom, cây chiết cành và vật liệu nhân giống khác): .....
  - Tình hình sinh trưởng (chiều cao, đường kính tán cây, tình hình sâu bệnh hại và một số chỉ tiêu liên quan đến sinh trưởng): .....
  - Năng suất, chất lượng của giống (nêu những chỉ tiêu chủ yếu): .....Đối với vườn cây đầu dòng, cần có thêm những thông tin sau:
  - Mã hiệu nguồn giống (cây đầu dòng): .....
  - Diện tích vườn (m<sup>2</sup>): .....
  - Khoảng cách trồng (m x m): .....

Chúng tôi xin cam kết thực hiện nộp phí bình tuyển, thẩm định, công nhận theo đúng quy định./.

..., ngày ... tháng ... năm ...  
**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN\***  
(ký tên, đóng dấu)

*Cá nhân phải có bản photocopy Giấy chứng minh nhân dân gửi kèm theo đơn.*





**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO**

**Kết quả thiết lập vườn cây đầu dòng cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm**

1. Tên tổ chức, cá nhân đứng tên đăng ký cấp Quyết định vườn cây đầu dòng:  
.....
2. Địa chỉ: ..... Điện thoại/Fax/E-mail .....
3. Tên giống, loài cây trồng: .....
4. Vị trí hành chính và địa lý của vườn cây đầu dòng:  
Thôn ..... xã ..... huyện ..... tỉnh/thành phố: .....  
Tọa độ địa lý: .....  
Họ tên chủ hộ có vườn cây đầu dòng: .....
5. Thời gian, chỉ tiêu và phương pháp thiết lập, tên tiêu chuẩn chất lượng vườn cây đầu dòng (kèm bản photocopy Quyết định công bố đối với tiêu chuẩn cơ sở).
6. Thông tin về vườn cây đầu dòng (đánh giá từng chỉ tiêu cụ thể, so sánh với tiêu chuẩn chất lượng vườn cây đầu dòng)
  - Năm trồng: .....
  - Nguồn gốc xuất xứ: .....
  - Nguồn vật liệu giống trồng ban đầu (cây ghép, cây chiết cành,...): .....
  - Mật độ, khoảng cách trồng: .....
  - Quy mô diện tích, số lượng cây: .....
  - Quy trình kỹ thuật chăm sóc đang áp dụng: .....
  - Tính đúng giống: .....
  - Tình hình sinh trưởng: .....
  - Tình hình sâu bệnh hại.....
  - Năng suất, chất lượng và chỉ tiêu khác (nếu có): .....
  - Đề xuất số lượng vật liệu nhân giống khai thác tối đa/năm sau khi được công nhận vườn cây đầu dòng.
  - Không nhiễm bệnh Greening, Tristeza (đối với vườn cây đầu dòng cây có múi).

..., ngày ... tháng ... năm ...

**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN LẬP BÁO CÁO**  
(ký tên, đóng dấu)

*Cá nhân phải có bản photocopy chứng minh nhân dân/hoặc hộ chiếu/hoặc thẻ căn cước công dân gửi kèm theo đơn*

Số: /QĐ-.....(1) - (2)...

..., ngày ... tháng ... năm ...

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công nhận cây đầu dòng**

**GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ .....(3).....;

Căn cứ .....(4).....;

Căn cứ Biên bản họp ngày ... tháng ... năm 20... của Hội đồng thẩm định cây đầu dòng;

Xét đề nghị của .....(5),

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận cây đầu dòng ... (6) (trường hợp có nhiều cây đầu dòng được công nhận: ... (7).

Mã hiệu cây đầu dòng: ... (8);

Tổ chức, cá nhân đăng ký công nhận cây đầu dòng: .....

**Điều 2.** Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân đăng ký công nhận cây đầu dòng

Tổ chức, cá nhân đăng ký công nhận cây đầu dòng có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 33 Luật Trồng trọt và các quy định pháp lý khác có liên quan.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các đơn vị liên quan; tổ chức, cá nhân đăng ký công nhận cây đầu dòng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều ...;

- Lưu: VT, ...

**GIÁM ĐỐC**

(Ký tên, đóng dấu)

**Ghi chú:**

1. Chữ viết tắt tên cơ quan ban hành quyết định.
2. Chữ viết tắt tên cơ quan thực hiện công nhận cây đầu dòng.
3. Nêu các căn cứ trực tiếp để ban hành quyết định (văn bản thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức).
4. Các văn bản pháp lý liên quan trực tiếp đến vấn đề giải quyết trong nội dung quyết định.
5. Chức vụ của lãnh đạo cơ quan thực hiện công nhận cây đầu dòng.
6. Ghi rõ tên của loài, giống cây đầu dòng được công nhận (ví dụ: xoài cát Hòa Lộc).
7. Danh sách cây đầu dòng được công nhận.
8. Ghi mã hiệu cây đầu dòng như tại Giấy công nhận.

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH/THÀNH PHỐ....  
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ  
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ..... /.....

**GIẤY CÔNG NHẬN CÂY ĐÀU DÒNG  
CÂY CÔNG NGHIỆP, CÂY ĂN QUẢ LÂU NĂM**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số... ngày ... tháng ... năm...)

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.....công nhận:

Mã hiệu nguồn giống	Cây thứ 1:..... Cây thứ 2:..... Cây thứ 3:.....
Loài cây	1. Tên khoa học: ..... 2. Tên Việt Nam: ..... 3. Tên xuất xứ (nếu có):.....
Địa chỉ nguồn giống	Thôn (Ấp/bản) ..... xã.. .huyện.. .tỉnh/thành phố: .....
Tên và địa chỉ của chủ nguồn giống kèm số ĐT/Fax/E-mail (nếu có)	Thôn (Ấp/bản) ..... xã.. .huyện.. .tỉnh/thành phố: .....
Tuổi cây (năm)	Cây thứ 1: ..... Cây thứ 2:..... Cây thứ 3:.....
Tổng mức vật liệu nhân giống tối đa cho phép khai thác/năm (loại vật liệu/đơn vị tính/số lượng)	Năm.....: Năm.....: Năm.....:

....., ngày ... tháng ... năm .....

**GIÁM ĐỐC**  
(Ký tên, đóng dấu)



ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH/THÀNH PHỐ....  
**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ  
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Mẫu số 05.CĐĐ  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm .....

Số: ..... /QĐ-...(1)-(2).....

**QUYẾT ĐỊNH**  
**về việc công nhận vườn cây đầu dòng**

**GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Căn cứ* ..... (3)..... ;

*Căn cứ* .....(4)..... ;

*Căn cứ Biên bản họp ngày ... tháng ... năm 20 ... của Hội đồng thẩm định vườn cây đầu dòng;*

*Xét đề nghị của*.....(5),

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận vườn cây đầu dòng..... (6) (trường hợp có nhiều vườn cây đầu dòng được công nhận:..... (7).

Mã hiệu vườn cây đầu dòng:..... (8);

Tổ chức, cá nhân đăng ký công nhận vườn cây đầu dòng:...

**Điều 2.** Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân đăng ký công nhận vườn cây đầu dòng.

Tổ chức, cá nhân đăng ký công nhận vườn cây đầu dòng có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 33 Luật Trồng trọt và các quy định pháp lý khác có liên quan.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các đơn vị liên quan; tổ chức, cá nhân đăng ký công nhận vườn cây đầu dòng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều...;

- Lưu: VT

**GIÁM ĐỐC**  
(Ký tên, đóng dấu)

**Ghi chú:**

- (1) Chữ viết tắt tên cơ quan ban hành quyết định.
- (2) Chữ viết tắt tên cơ quan thực hiện công nhận vườn cây đầu dòng.
- (3) Nêu các căn cứ trực tiếp để ban hành quyết định (văn bản thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức).
- (4) Các văn bản pháp lý liên quan trực tiếp đến vấn đề giải quyết trong nội dung quyết định.
- (5) Chức vụ của lãnh đạo cơ quan thực hiện công nhận vườn cây đầu dòng.
- (6) Ghi rõ tên của loài, giống cây đầu dòng được công nhận (ví dụ: xoài cát Hòa Lộc).
- (7) Danh sách vườn cây đầu dòng được công nhận.
- (8) Ghi mã hiệu vườn cây đầu dòng như tại Giấy công nhận.

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH/THÀNH PHỐ....  
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ  
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: .....

**GIẤY CÔNG NHẬN VƯỜN CÂY ĐÀU DÒNG  
CÂY CÔNG NGHIỆP, CÂY ĂN QUẢ LÂU NĂM**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số... ngày ... tháng ... năm...)

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh/thành phố.... công nhận:

Mã hiệu nguồn giống	
Loài cây	1. Tên khoa học: ..... 2. Tên Việt Nam: ..... 3. Tên xuất xứ (nếu có):.....
Địa chỉ nguồn giống	Thôn (Áp/bản) ..... xã.. .huyện.. .tỉnh/thành phố: .....
Tên và địa chỉ của chủ nguồn giống kèm số ĐT/Fax/E-mail (nếu có)	Thôn (Áp/bản) ..... xã.. .huyện.. .tỉnh/thành phố: .....
Thời gian trồng	tháng.....năm.....
Diện tích vườn (m <sup>2</sup> )	
Số lượng cây (cây)	
Tổng mức vật liệu nhân giống tối đa cho phép khai thác/năm (loại vật liệu/đơn vị tính/số lượng)	Năm..... : Năm..... : Năm..... :

....., ngày .... tháng .... năm .....

**GIÁM ĐỐC**  
(Ký tên, đóng dấu)